

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐÔNG AN TÂY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐÔNG AN TÂY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Dong An Tay Investment & Development Company Limited

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703257149

3. Ngày thành lập: 24/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô F8 Khu Midori park haruka, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Hoà Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0369206007

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510(Chính)
2.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
3.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
4.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
5.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
6.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
7.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
8.	Đại lý du lịch	7911
9.	Điều hành tua du lịch	7912
10.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
11.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
12.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
13.	Hoạt động thể thao khác	9319
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản và quản lý bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820

15.	Quảng cáo Chi tiết: không đập cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở	7310
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
17.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
18.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật); tư vấn quản lý dự án đầu tư	7020
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rượu bia	4723
20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc lá điều sản xuất trong nước	4724
21.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các khu vui chơi giải trí (trừ hoạt động vũ trường, karaoke, bar), bãi biển; Hoạt động bến du thuyền: Vận chuyển hành khách bằng hệ thống tàu lượn trên không, vòng quay trên không; Kinh doanh các loại hình vui chơi giải trí và chuyển giao công nghệ các loại hình vui chơi giải trí; Dịch vụ vui chơi giải trí	9329
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển khách bằng hệ thống cáp treo và máng trượt. Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng. Kinh doanh vận tải khách theo tuyến cố định. Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng ô tô. Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách.	4932
23.	Hoạt động chiếu phim	5914
24.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin kinh tế (trừ hoạt động báo chí, cung cấp thông tin cá nhân, thông tin nhà nước cấm)	6399
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
30.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
31.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33.	Xây dựng công trình thủy	4291
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513

37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn, không cồn	4633
39.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
40.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ), đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh, bán hàng thủ công mỹ nghệ	4773
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
43.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật	9000
44.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
45.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
46.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
47.	Thu gom rác thải độc hại	3812
48.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
49.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
50.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa; Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390
51.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
52.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
53.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
54.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
55.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
56.	Truyền tải và phân phối điện	3512
57.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: khai thác cát làm vật liệu xây dựng	0810
58.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
59.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
60.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
61.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
62.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

63.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
64.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
65.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
66.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
67.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
68.	Cơ sở lưu trú khác	5590
69.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
70.	Giáo dục nhà trẻ	8511
71.	Giáo dục mẫu giáo	8512
72.	Giáo dục tiểu học	8521
73.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
74.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
75.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết: cung cấp dịch vụ chăm sóc cho cá nhân	8790
76.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Trợ giúp y tế bằng thủy liệu pháp và xoa bóp y học	8699
77.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: kinh doanh vận hành khai thác chợ; quản lý và bảo vệ trật tự tại chợ	8299
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ	5225
79.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
80.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
81.	Phá dỡ	4311
82.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
83.	Xây dựng công trình điện	4221
84.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
85.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
86.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

87.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh	0118
88.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
89.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Phát hành phim, băng video, đĩa DVD-s và các sản phẩm tương tự cho các sân khấu phim điện ảnh, mạng lưới và trạm truyền hình, các rạp chiếu bóng; - Cấp bản quyền phát hành phim, băng video, đĩa DVD.	5913
90.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác Chi tiết: Hoạt động phát triển kênh hoặc sắp xếp hình ảnh, âm thanh và chương trình dữ liệu cho việc truyền đưa trên cơ sở thuê bao tới người phân phối thứ ba, như tới các công ty truyền cáp hoặc tới nhà cung cấp truyền hình vệ tinh. Lịch trình các chương trình có thể tự làm hoặc thu từ nơi khác.	6022
91.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý môi trường	3900
92.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng boxit; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu	0722
93.	Khai thác quặng sắt	0710

6. **Vốn điều lệ:** 2.035.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH MẶT TRỜI HẠ LONG		Số 9, Đường Hạ Long, , Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	305.250.000.000	15,000	5701723020	
2	CÔNG TY TNHH LAN ANH – PHÚ QUỐC		Tổ 4, Ấp 4, Xã Cửa Cạn, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam	1.729.750.000.000	85,000	1701526709	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: VŨ HOÀI TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 04/03/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001190016703

Ngày cấp: 03/05/2023

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *110 Thanh Bình, Tổ dân phố 9, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *110 Thanh Bình, Tổ dân phố 9, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương